

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-
ST.

Ngày: 28 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

* **Tại điểm cầu trung tâm:** Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;

* **Tại điểm cầu thành phần:** Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Nguyễn Huy Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2024/TL-HSST ngày 05 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn X, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Ngô Thị V; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Ngày 22/6/2022, TAND quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/10/2004, đưa vào Trường G về hành vi Trộm cắp tài sản, thời gian 24 tháng; ngày 03/8/2007, TAND huyện Hoài Đức xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 17/3/2009, TAND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 19/6/2012, TAND huyện Từ

Liên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Danh bản, chỉ bản số 012 ngày 10/01/2024 của Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội; tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 đến nay; bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Như T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Cụm H, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

* **Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:** Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H

- Người tiến hành tố tụng:

+ Ông Phạm Như Hoàng H1 – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Ông Hoàng Minh T1, Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, Nguyễn Văn X đang ngồi uống nước trà đá ở khu vực ngã tư T thuộc thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội thì có nam thanh niên tên C1, khoảng 35 tuổi ở huyện Đ (là bạn nghiện của X, Xương không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của C1) sử dụng số điện thoại 0347867037 gọi vào số điện thoại 0353879187 của X để hỏi mua 500.000 đồng ma túy H2, X đồng ý và hẹn C1 đến khu vực Ngã tư T, huyện H, Hà Nội để mua bán ma túy. Khoảng 15 phút sau, X thấy C1 đi xe ôm đến đưa cho X 600.000 đồng (trong đó có 05 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), C1 bảo X đi mua 500.000 đồng ma túy H2, còn 100.000 đồng là tiền công mua ma túy. Xương cầm tiền và bảo C1 ngồi chờ. Sau đó X điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 29X5-530.08 đi mua ma túy, khi đi đến đoạn gần đường C thuộc thị trấn T, huyện H, Hà Nội Xương gặp một người đàn ông không quen biết và mua 01 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Xương cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về chỗ C1 đang đợi. Khi gặp, X nói với C1 là đã mua được ma túy rồi, C1 bảo X chở về địa phận huyện Đ và tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy. Khi X chở C1 đến đoạn đường thuộc xã S, huyện Đ, Hà Nội gần quốc lộ C thì C1 bảo X dừng lại ở ven đường để C1 lấy tiền của người quen đi mua xilanh. Khi X đang đứng chờ thì bị Công an xã Đ kiểm tra, bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng K - CA thành phố H kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy màu trắng kẻ ôly (bên ngoài bọc nilông màu xanh) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,173 gam”.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-ĐP ngày 31/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng truy tố Nguyễn Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 32 đến 38 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn X. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galasy J7 màu vàng đồng và số tiền 200.000 đồng thu của X, trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29X5-530.08, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa Nguyễn Văn X khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 04/01/2024 tại Đường N xã S, huyện Đ. Công an xã Đ, huyện Đ bắt quả tang Nguyễn Văn X về hành vi tàng trữ trên người 0,173 gam Heroin. Số ma túy trên Xương mua của người không quen biết với giá 400.000 đồng và bán lại cho một người đàn ông tên C1 với giá 600.000 đồng, Xương thu lời 200.000 đồng. Hành vi của X mua bán trái phép

chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và Viện dẫn điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của **Nguyễn Văn X** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có tiền án về hành vi Trộm cắp tài sản nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân rất xấu, từng bị đưa vào **Trường G** và đã nhiều lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** đã xác minh chủ thuê bao 0347867037 mang tên **Phan Văn T2**, Công an lấy lời khai, **T2** khai trước đây có mua số thuê bao trên và đã mất nhiều năm nay, **T2** không biết việc Xương mua ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với **T2**.

Về đối tượng bán ma túy do không rõ đặc điểm nhân thân, đặc điểm nhận dạng; còn đối tượng **C1** hỏi mua ma túy, **Công an huyện Đ** cho Xương nhận dạng qua hình ảnh nhưng **X** không nhận ra đối tượng **C1** nên không có căn cứ xử lý đối với **C1**.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09- **C2** được niêm phong theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29X5-530.08, số khung RLHJA3902HY717745, số máy JA39E-0697878 qua xác minh là của anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1989 trú tại **thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội**. Ngày 04/01/2024, **X** mượn xe của anh **C** để đi, anh **C** không biết **X** sử dụng chiếc xe vào việc mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên cho anh **Nguyễn Văn C**.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong lắp số sim 0353879187 là công cụ phạm tội của **X** dùng để liên lạc bán ma túy cho **C1** và số tiền 200.000 đồng là số tiền bị cáo thu lời bất chính sẽ được tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn X** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 04/01/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09- **C2** được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 14/6/2024 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đồng đã qua sử dụng, 01 (một) sim điện thoại. Hiện không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy

Trả lại cho anh **Nguyễn Văn C** 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đã qua sử dụng, số khung RLHJA3902HY717745, số máy JA39E-0697878, 01 biển kiểm soát 29X5-530.08.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa **Công an huyện Đ** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng lập ngày 12/6/2024).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Nguyễn Văn X** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo **Nguyễn Văn X** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lê Thị Tuyết

